

Deloitte.



Bản tin Thuế

Tháng 1 & 2 năm 2017

Tài liệu in cho mục đích tham khảo, lưu hành nội bộ

Trong số này:

VĂN BẢN MỚI

Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics đến năm 2025	3
Quy chế phân cấp Cơ quan Thuế quản lý năm 2017	3
Bổ sung hệ thống mục lục ngân sách nhà nước	4
Kế hoạch cải cách quản lý thuế giai đoạn 2016-2018	5
Hoàn thuế GTGT qua mạng sẽ được thí điểm từ tháng 12/2016	6
Bỏ thủ tục xin cấp quyền Xuất nhập khẩu ("XNK") của Doanh nghiệp FDI	7
Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương	7
Cho phép sử dụng tài chính công đoàn để đầu tư tài chính	8
Công văn hướng dẫn quyết toán thuế TNCN năm 2016 và cấp mã số thuế cho người phụ thuộc của Cục thuế Hà Nội	8
Chỉ đạo toàn diện cách thức kiểm tra, tăng cường xử lý các trường hợp có nghi vấn về trị giá, hướng dẫn cơ chế cập nhật Cơ sở dữ liệu giá	9
Quy chế giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH	10

VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Thuế Thu nhập doanh nghiệp ("TNDN")	11
Chính sách thuế TNDN đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản khác tỉnh	11
Mua lại dự án đầu tư đang hoạt động được kế thừa ưu đãi thuế	11
Tiền phạt chậm nộp được Hải quan hoàn lại không bị tính thuế TNDN	12
Thay đổi giá trị tài sản đã được đánh giá lại khi chuyển đổi loại hình doanh nghiệp là không phù hợp	12
Thu nhập không được hưởng ưu đãi thuế theo địa bàn	12
Vướng mắc về bù trừ tiền nhận chuyển nhượng đất vào tiền thuê đất phải liên hệ Sở Tài chính	13
Thuế Giá trị gia tăng ("GTGT")	14
Dự án đầu tư khách sạn nếu không đủ điều kiện kinh doanh sẽ không được hoàn thuế	14
Khoản lãi từ mua trái phiếu của doanh nghiệp khác không phải kê khai thuế GTGT	14
Hướng dẫn hoàn thuế GTGT chưa khấu trừ hết 12 tháng liên tục trong giai đoạn chuyển tiếp để thực hiện Luật số 106/2016/QH13, và khai bổ sung hoàn thuế GTGT trên hồ sơ khai thuế	15
Các trường hợp được điều chỉnh tờ khai để xin hoàn số thuế đã chuyển khấu trừ	15
Hàng biểu tặng khách hàng được khấu trừ thuế GTGT	16
Dịch vụ sửa chữa phần mềm được miễn thuế GTGT	16
Hàng bán từ kho ngoại quan vào khu phi thuế quan ("PTQ") thuộc diện không chịu thuế GTGT	17
Hướng dẫn kê khai khấu trừ thuế GTGT khi chưa có chứng từ thanh toán	17
Hóa đơn	18
Bán "phiếu quà tặng" không phải lập hóa đơn	18
Thuế Thu nhập cá nhân ("TNCN")	18
Hướng dẫn chính sách thuế đối với trường hợp hợp tác kinh doanh với cá nhân	18
Khấu trừ thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ quà tặng	19
Lao động, Bảo hiểm	19
Thẻ BHYT hết hạn khi đang điều trị vẫn được thanh toán Bảo hiểm y tế ("BHYT")	19
Miễn phí cấp lại hoặc đổi thẻ BHYT từ năm 2017	20
Thuế Xuất nhập khẩu ("XNK")	20
Yêu cầu tham vấn, kiểm tra trị giá trong thông quan đối với một số mặt hàng tiêu dùng rủi ro cao	20
Kho ngoại quan dưới 5.000m ² chỉ được hoạt động đến ngày 1/7/2017	21
Tổng hợp hướng dẫn của Tổng cục Hải quan về chính sách thuế Xuất nhập khẩu	22
Không miễn thuế xuất khẩu đối với sản phẩm được sản xuất từ nguyên vật liệu nhập khẩu	23
Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu được không phải lấy mẫu phân tích cho mục đích phân loại	23
C/O chỉ được xem xét tính hợp lệ sau khi tổ chức cấp C/O giải trình rõ sai sót	25
Không được miễn, hoàn thuế nếu không có cơ sở sản xuất hàng xuất khẩu	25
Được phép khai bổ sung tờ khai sau thông quan	26
Văn bản hướng dẫn khác	26
Bán xe thấp hơn giá thị trường sẽ bị ấn định thuế theo giá tính phí trước bạ	26
Phát sinh xe mới hoặc thay đổi giá bán xe, doanh nghiệp phải thông báo cho Tổng cục Thuế	27
Tỷ giá quy đổi khi nộp tiền thuê đất bằng ngoại tệ	27
Khai giảm thuế có được tính lại tiền chậm nộp	27
Ngừng sản xuất và cho thuê nhà xưởng phải làm thủ tục thay đổi thông tin đăng ký thuế	28
Tự phát hiện sai sót sau thanh tra thuế vẫn được khai bổ sung	29

VĂN BẢN MỚI

Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics đến năm 2025

Ngày 14/2/2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 200/QĐ-TTg về việc phê duyệt Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025.

Theo kế hoạch này, Chính phủ sẽ triển khai các nhóm nhiệm vụ chủ yếu sau để phát triển dịch vụ logistics:

- Hoàn thiện chính sách, pháp luật về dịch vụ logistics
- Hoàn thiện kết cấu hạ tầng logistics
- Nâng cao năng lực doanh nghiệp và chất lượng dịch vụ
- Phát triển thị trường dịch vụ logistics
- Đào tạo, nâng cao nhận thức và chất lượng nguồn nhân lực

Điểm đáng lưu ý của Quyết định này là Chính phủ sẽ đẩy mạnh áp dụng Cơ chế Một cửa Quốc gia cho tất cả các thủ tục liên quan đến hàng hóa xuất nhập khẩu, quá cảnh, người và phương tiện vận tải

xuất nhập cảnh, quá cảnh. Ngoài ra, Cổng thông tin thương mại cũng được xây dựng nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tra cứu thuế suất cũng như các thủ tục xuất nhập khẩu ("XNK") liên quan đến từng mặt hàng.

Quy chế phân cấp Cơ quan Thuế quản lý năm 2017

Ngày 30/12/2016, Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 2845/QĐ-BTC có hiệu lực từ ngày 1/1/2017 quy định phân công Cơ quan Thuế quản lý đối với người nộp thuế, với một số điểm đáng chú ý như sau:

Phạm vi điều chỉnh

- Doanh nghiệp mới thành lập; tổ chức lại doanh nghiệp, thay đổi địa chỉ trụ sở (dẫn đến thay đổi Cơ quan Thuế quản lý).
- Tổ chức kinh tế, tổ chức khác thực hiện đăng ký thuế mới, tổ chức lại hoạt động, chuyển đổi loại hình hoạt động dẫn đến thay đổi Cơ quan Thuế quản lý, thay đổi thông tin đăng ký thuế về địa chỉ trụ sở dẫn đến thay đổi Cơ quan Thuế.

- Hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh, cá nhân khác thực hiện đăng ký thuế mới, tái hoạt động, thay đổi địa chỉ kinh doanh dẫn đến thay đổi Cơ quan Thuế quản lý.
- Người nộp thuế đang hoạt động đã được phân công Cơ quan Thuế (Cục Thuế hoặc Chi cục Thuế) quản lý trước thời điểm ban hành Quyết định này thì thực hiện theo các quy định phân công tại thời điểm đó, trừ một số trường hợp cụ thể.

Chính sách quản lý

- Tổng cục Thuế sẽ trực tiếp quản lý các đối tượng gồm: các ngân hàng thương mại (“NHTM”) và tổ chức tín dụng; các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông có phần vốn Nhà nước; các doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh vận tải và dịch vụ hàng không (Điều 5).
- Cục Thuế quản lý: doanh nghiệp Nhà nước, có vốn góp nhà nước; doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp có quy mô kinh doanh lớn; doanh nghiệp dự án; doanh nghiệp kinh doanh những ngành nghề đặc thù (tài chính, ngân hàng, bảo hiểm...); doanh

nghiệp trong khu chế xuất (“KCX”), khu công nghiệp (“KCN”), khu kinh tế (“KKT”), khu công nghệ cao (“KCNC”) thuộc cơ quan cấp trung ương và cấp tỉnh quản lý; doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu thường xuyên thuộc đối tượng được hoàn thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”) hoặc doanh nghiệp có quan hệ liên kết (khoản 1 Điều 6).

- Những đối tượng còn lại sẽ do Chi cục Thuế quản lý (khoản 2 Điều 6).

Bổ sung hệ thống mục lục Ngân sách Nhà nước

Ngày 5/1/2017, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 27/TCT-KK hướng dẫn về hạch toán lệ phí môn bài theo Thông tư 300/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 15/11/2016 như sau:

Hạch toán nghĩa vụ và khoản nộp lệ phí môn bài năm 2017 vào Ngân sách Nhà nước (“NSNN”)

- Bổ sung tiểu mục 2862: Lệ phí môn bài mức 1 đối với doanh nghiệp phải nộp lệ phí môn bài 3.000.000 đồng/năm và hộ kinh doanh phải nộp lệ phí môn bài mức 1.000.000 đồng/năm.

- Bổ sung tiểu mục 2863: Lệ phí môn bài mức 2 đối với doanh nghiệp phải nộp lệ phí môn bài 2.000.000 đồng/năm và hộ kinh doanh phải nộp lệ phí môn bài mức 500.000 đồng/năm.
- Bổ sung tiểu mục 2864: Lệ phí môn bài mức 3 đối với doanh nghiệp phải nộp lệ phí môn bài 1.000.000 đồng/năm và hộ kinh doanh phải nộp lệ phí môn bài mức 300.000 đồng/năm.

Hạch toán số nộp NSNN cho khoản nợ thuế môn bài phát sinh từ năm 2016 trở về trước

- Vẫn giữ nguyên các Mục đầu 1800 "Thuế môn bài" để sử dụng cho trường hợp nộp các khoản nợ thuế môn bài phát sinh từ năm 2016 trở về trước để tránh nhầm lẫn với trường hợp nộp lệ phí môn bài từ năm 2017.

Xử lý sai sót về chứng từ nộp lệ phí môn bài vào NSNN

- Trường hợp sai sót khi lập chứng từ nộp lệ phí môn bài vào NSNN, ghi nhận lệ phí môn bài năm 2017 theo tiểu mục cũ, Cơ quan Thuế lập Giấy đề nghị điều chỉnh thu NSNN mẫu C1-07/NS gửi Kho bạc Nhà nước ("KBNN") để

điều chỉnh sang tiểu mục mới, đảm bảo đúng nghĩa vụ của người nộp thuế ("NTT").

- Trường hợp sai sót khi lập chứng từ nộp lệ phí môn bài vào NSNN, ghi nhận khoản nộp cho nợ thuế môn bài năm 2016 trở về trước theo tiểu mục mới dẫn đến sai nghĩa vụ của NTT, Cơ quan Thuế lập Giấy đề nghị điều chỉnh thu NSNN mẫu C1-07/NS gửi KBNN để điều chỉnh sang tiểu mục cũ, đảm bảo trừ nợ đúng cho NNT.

Kế hoạch cải cách quản lý thuế giai đoạn 2016-2018

Ngày 26/12/2016, Tổng cục Thuế đã ban hành Quyết định số 2541/QĐ-TCT thống nhất về kế hoạch cải cách quản lý thuế trung hạn (giai đoạn 2016-2018). Theo đó, ngành Thuế sẽ có một số cải cách trong công tác quản lý thuế, điển hình như:

- Xây dựng, hoàn thiện quy định về hóa đơn điện tử, hóa đơn điện tử xác thực.
- Tái thiết kế Quy trình quản lý thuế theo hướng hiện đại hóa, tự động hóa và tích hợp cao.
- Hoàn thiện các dịch vụ công điện tử để hỗ trợ người nộp thuế (đặc biệt là triển khai dịch vụ tra cứu

thông tin về nghĩa vụ thuế, tình trạng thuế 24/24h dưới nhiều hình thức như qua điện thoại, SMS, ứng dụng...).

- Áp dụng nguyên tắc "quản lý rủi ro" trong tất cả các khâu của công tác kiểm tra, thanh tra thuế, công tác quản lý đăng ký thuế, khai thuế.
- Đổi mới toàn diện hoạt động thanh tra, kiểm tra thuế theo hướng thống nhất, hiện đại, chính quy (như áp dụng hình thức thanh tra, kiểm tra điện tử).
- Sửa đổi, bổ sung mẫu biểu đăng ký thuế, kê khai, nộp thuế theo hướng đơn giản, rõ ràng, dễ kê khai.
- Đẩy mạnh triển khai đăng ký thuế điện tử, khai, nộp, hoàn thuế điện tử, hệ thống cấp tự động mã số doanh nghiệp.
- Đổi mới toàn diện hoạt động quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế theo hướng thống nhất, hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả.
- Bổ sung quy định về xóa nợ tiền thuế, tiền chậm nộp cho một số trường hợp.

Hoàn thuế GTGT qua mạng sẽ được thí điểm từ tháng 12/2016

Ngày 27/12/2016, Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 2790/QĐ-BTC về việc áp dụng thí điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết hoàn thuế GTGT bằng phương thức điện tử.

- Kể từ tháng 12/2016, các doanh nghiệp tại 13 tỉnh, thành sau đây sẽ được đăng ký thí điểm thủ tục hoàn thuế GTGT theo phương thức điện tử, gồm: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đồng Nai, Bình Dương, Đà Nẵng, Cần Thơ, Quảng Ninh, Kon Tum, Khánh Hòa, Vĩnh Phúc, Bình Thuận, Thái Nguyên;
- Điều kiện tham gia thí điểm hoàn thuế điện tử là doanh nghiệp đã thực hiện khai thuế điện tử, nộp thuế điện tử với Cơ quan Thuế;
- Hồ sơ được đề nghị hoàn thuế điện tử bao gồm các hồ sơ xin hoàn thuế GTGT của hàng hóa xuất khẩu và của dự án đầu tư có số thuế đủ điều kiện hoàn thuế và đề nghị hoàn thuế theo quy định;

- Việc thực hiện quy trình, thủ tục trong tiếp nhận hồ sơ hoàn thuế, trả kết quả giải quyết hoàn thuế cho người nộp thuế qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế;
- Doanh nghiệp được sử dụng chứng thư số, địa chỉ thư điện tử và tài khoản truy cập Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế để xin hoàn thuế.

Bỏ thủ tục xin cấp quyền Xuất nhập khẩu (“XNK”) của Doanh nghiệp FDI

Ngày 9/12/2016, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 4846/QĐ-BTC phê duyệt phương án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương năm 2017. Một số điểm đáng lưu ý như sau:

- Bãi bỏ thủ tục xin cấp Quyền XNK của doanh nghiệp FDI, tức doanh nghiệp FDI không phải làm thủ tục xin quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu.
- Mở rộng quyền bán buôn các mặt hàng là nguyên vật liệu phục vụ sản xuất của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

- Quyền phân phối bán buôn chỉ giới hạn trong phạm vi một số ngành hàng nhất định thuộc danh mục do Bộ Công Thương ban hành.
- Ngoài ra, một số thủ tục hành chính (“TTHC”) quan trọng khác cũng sẽ được bãi bỏ như: TTHC trong lĩnh vực kiểm tra chất lượng thép (bãi bỏ toàn bộ); Thủ tục khai báo hóa chất sản xuất; Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kiểm định kỹ thuật an toàn.

Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương

Ngày 13/12/2016, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 29/2016/TT-BCT để sửa đổi bổ sung Danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 (có khả năng gây mất an toàn) thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương thay thế cho Danh mục cũ ban hành tại Thông tư 41/2015/TT-BCT. Theo đó, Danh mục mới đã loại bỏ một số mặt hàng so với Danh mục cũ bao gồm:

1. Phân bón vô cơ
2. Cần trục, Cổng trục, Cầu trục dùng trong công nghiệp

3. Xe nâng hàng có thiết kế, kết cấu không dùng để chạy trên đường giao thông, tải trọng từ 10.000 N trở lên dùng trong công nghiệp

4. Máy nâng người với chiều cao nâng lớn hơn 2m dùng trong công nghiệp

5. Sản phẩm dệt may.

Mặc dù các hàng hóa này đã bị loại bỏ khỏi danh mục hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương, ngoại trừ sản phẩm dệt may, các văn bản được ban hành trước đây của BCT về quản lý chuyên ngành đối với các sản phẩm trên vẫn còn hiệu lực.

Thông tư 29/2016/TT-BCT có hiệu lực thi hành từ ngày 1/2/2017

Cho phép sử dụng tài chính công đoàn để đầu tư tài chính

Ngày 19/12/2016, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã ban hành Quyết định số 1912/QĐ-TLĐ đính kèm Quy chế về quản lý vốn của Công đoàn đầu tư tài chính, hoạt động kinh tế. Theo đó, công đoàn cơ sở tại các đơn vị (trừ Công ty TNHH một thành viên) được sử dụng tài chính công đoàn cho các

hoạt động đầu tư tài chính, kinh tế bao gồm:

- Mở tài khoản tiền gửi tại ngân hàng;
- Mua cổ phần;
- Góp vốn thành lập doanh nghiệp, liên doanh, liên kết;
- Chuyển nhượng cổ phần, chuyển nhượng vốn góp;
- Hoạt động cho vay; và
- Đầu tư vào doanh nghiệp

Tuy nhiên thẩm quyền phê duyệt cho các hoạt động đầu tư tài chính, kinh tế trên thuộc Liên đoàn Lao động cấp tỉnh, thành phố hoặc Tổng Liên đoàn tùy theo quy mô giá trị, loại hình đầu tư.

Công văn hướng dẫn quyết toán thuế TNCN năm 2016 và cấp mã số thuế cho người phụ thuộc của Cục Thuế Hà Nội

Ngày 16/2/2017, Cục Thuế TP Hà Nội đã ban hành Công văn số 5286/CT-TNCN (“Công văn 5286”) hướng dẫn về quyết toán thuế Thu nhập cá nhân (“TNCN”) năm 2016.

Về cơ bản, Công văn 5286 tổng hợp lại các quy định về thuế TNCN có liên quan để người nộp thuế tham khảo và tra cứu, bao gồm Thông tư

111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013, Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013, Thông tư 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 và Thông tư 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 bởi Bộ Tài chính.

Theo công văn, thời hạn quyết toán thuế TNCN năm 2016 là ngày 31/3/2017, đồng thời không có thay đổi nào đáng kể theo hướng dẫn tại Công văn này so với Hướng dẫn quyết toán thuế Thu nhập cá nhân năm 2015 của Cục Thuế TP. Hà Nội.

Chỉ đạo toàn diện cách thức kiểm tra, tăng cường xử lý các trường hợp có nghi vấn về trị giá, hướng dẫn cơ chế cập nhật Cơ sở dữ liệu giá

Ngày 17/2/2017 Tổng cục Hải quan ban hành công văn số 905/TCHQ-TXNK chỉ đạo các Cục Hải quan các tỉnh, thành phố với nhiều nội dung hướng dẫn cụ thể về cách thức kiểm tra, xử lý trường hợp có nghi vấn về trị giá hải quan.

Đặc biệt, việc kê khai không đúng, không đầy đủ một số chỉ tiêu trên tờ khai hải quan (như tên hàng, đơn vị tính, các thông tin và cơ sở xác định trị giá,...) có thể là cơ sở để

Cơ quan Hải quan báo bỏ trị giá khai báo. Trường hợp hàng hóa có hồ sơ hợp lệ nhưng trị giá khai báo thấp hơn Cơ sở dữ liệu giá có thể không được chấp nhận và bắt buộc phải kiểm tra sau thông quan.

Công văn trên cũng đưa ra hướng dẫn cụ thể cách thức kiểm tra trị giá, xử lý đối với mặt hàng ô tô nhập khẩu, hướng dẫn cập nhật kết quả tham vấn, kiểm tra sau thông quan, thanh tra, giải quyết khiếu nại và cập nhật Danh mục hàng hóa rủi ro về giá.

Deloitte sẽ có phần cập nhật riêng tới quý khách hàng phân tích những ảnh hưởng trên thực tiễn từ nội dung công văn này.



Quy chế giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH

Nghị định số 166/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/3/2017 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội (“BHXH”), bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp. Theo đó, một số điểm đáng chú ý như sau:

- Hình thức giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH chỉ mới là khuyến khích, chưa bắt buộc (khoản 3 Điều 4).
- Phương thức giao dịch điện tử có thể giao dịch trực tiếp với Cổng thông tin điện tử (“TTĐT”) của BHXH Việt Nam hoặc giao dịch gián tiếp thông qua tổ chức I-VAN (khoản 2 Điều 5).
- Tổ chức, cá nhân nếu muốn thực hiện các giao dịch về BHXH bằng phương thức điện tử thì phải nộp Tờ khai đăng ký theo Mẫu số 01/ĐK-GD đến Cổng TTĐT của BHXH Việt Nam hoặc nộp Tờ khai đăng ký theo Mẫu số 04/ĐK-IVAN ban hành tại Nghị định này đến Tổ chức I-VAN (Điều 22, Điều 27).
- Về nguyên tắc, tổ chức, cá nhân phải có chứng thư số (còn hiệu lực) mới được thực hiện giao dịch BHXH bằng phương thức điện tử. Tuy nhiên, đối với cá nhân nếu chưa có chứng thư số thì được sử dụng “mã xác thực (mật khẩu dùng một lần)” do BHXH gửi qua điện thoại hoặc địa chỉ email đã đăng ký (khoản 1 Điều 5).



VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Thuế Thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”)

Chính sách thuế TNDN đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản khác tỉnh

Ngày 6/1/2017, Bộ Tài chính đã ban hành Công văn số 222/BTC-TCT hướng dẫn về chính sách thuế TNDN đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản khác tỉnh như sau:

Công ty có trụ sở chính tại thành phố Hà Nội và có chức năng kinh doanh bất động sản (phát sinh thường xuyên hoạt động chuyển nhượng bất động sản); năm 2014 Công ty có đầu tư xây dựng dự án Nhà ở xã hội tại thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.

Trường hợp Công ty thực hiện chuyển nhượng dự án bất động sản gắn với chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai vào quý III/2015 thì:

- Công ty nộp hồ sơ khai thuế và thực hiện nộp thuế TNDN tạm tính quý theo quy định tại Cơ quan Thuế nơi phát sinh hoạt động chuyển nhượng bất động sản.

- Kết thúc năm tính thuế 2015, Công ty làm thủ tục quyết toán thuế TNDN cho toàn bộ hoạt động chuyển nhượng bất động sản đã tạm nộp thuế TNDN theo quý.
- Việc chuyển lỗ được thực hiện khi kết thúc năm tài chính và tại trụ sở chính (TP. Hà Nội).

Mua lại dự án đầu tư đang hoạt động được kế thừa ưu đãi thuế

Ngày 30/12/2016, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 6150/TCT-CS hướng dẫn về việc xác định ưu đãi thuế TNDN của dự án đầu tư. Theo đó, đối với dự án đầu tư hình thành từ việc chuyển đổi sở hữu (bao gồm cả trường hợp thực hiện dự án đầu tư mới nhưng vẫn kế thừa tài sản, địa điểm kinh doanh, ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp cũ để tiếp tục hoạt động sản xuất kinh doanh; mua lại dự án đầu tư đang hoạt động) thì được kế thừa các ưu đãi thuế TNDN của dự án đầu tư trước khi chuyển đổi trong thời gian còn lại nếu tiếp tục đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế TNDN.

Tiền phạt chậm nộp được Hải quan hoàn lại không bị tính thuế TNDN

Ngày 30/12/2016, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 6144/TCT-KK hướng dẫn về việc kê khai thuế đối với tiền phạt chậm nộp được hoàn lại. Theo đó:

- Khoản tiền phạt chậm nộp mà doanh nghiệp phải đóng cho Cơ quan Hải quan do khai sai mã số hàng hóa nhập khẩu không được hạch toán vào chi phí hợp lý.
- Trường hợp sau đó Cơ quan Hải quan giải quyết khiếu nại và hoàn trả khoản tiền chậm nộp cho doanh nghiệp thì số tiền phạt được hoàn lại này không phải là doanh thu hay thu nhập của doanh nghiệp nên không tính vào thu nhập chịu thuế doanh nghiệp để kê khai, nộp thuế theo quy định.

Thay đổi giá trị tài sản đã được đánh giá lại khi chuyển đổi loại hình doanh nghiệp là không phù hợp

Ngày 9/1/2017, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 74/TCT-CS

hướng dẫn về việc đánh giá lại tài sản. Theo đó:

- Trường hợp Công ty thuê tổ chức có chức năng để đánh giá lại tài sản khi chuyển đổi loại hình doanh nghiệp và đã xác định giá trị tài sản của Công ty bằng chứng thư thẩm định giá thì căn cứ theo giá trị tài sản do cơ quan thẩm định giá đánh giá lại để xác định nghĩa vụ thuế.
- Trường hợp Công ty thay đổi giá trị tài sản đã được đánh giá lại khi thực hiện chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, đã đăng ký doanh nghiệp và được Cơ quan Nhà nước chấp thuận là không phù hợp, do đó Công ty không được kê khai bổ sung quyết toán thuế TNDN theo giá trị tài sản tự xác định lại.

Thu nhập không được hưởng ưu đãi thuế theo địa bàn

Ngày 9/1/2017, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 75/TCT-CS hướng dẫn về các khoản thu nhập được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo địa bàn. Công văn này dựa trên quy định tại khoản 2, điều 10, Thông tư 96/2015/TT-BTC, đối với dự án đầu tư hưởng ưu đãi thuế theo điều kiện về địa bàn thì thu nhập được hưởng

ưu đãi là **toàn bộ thu nhập phát sinh từ hoạt động SXKD trên địa bàn ưu đãi** (bao gồm cả lãi suất tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn, lãi cho vay vốn phát sinh trên địa bàn ưu đãi theo hướng dẫn tại Công văn 2351/TCT-CS của Tổng cục Thuế ngày 30/5/2016), trừ 03 khoản thu nhập tại khoản 1, điều 10, Thông tư số 96/2015/TT-BTC, bao gồm:

- Thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng quyền góp vốn; thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản (trừ thu nhập từ đầu tư kinh doanh nhà ở xã hội quy định tại điểm d Khoản 3 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC); thu nhập từ chuyển nhượng dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền tham gia dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền thăm dò, khai thác khoáng sản; thu nhập nhận được từ hoạt động sản xuất, kinh doanh ở ngoài Việt Nam.
- Thu nhập từ hoạt động tìm kiếm, thăm dò, khai thác dầu, khí, tài nguyên quý hiếm khác và thu nhập từ hoạt động khai thác khoáng sản.
- Thu nhập từ kinh doanh dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc

biệt theo quy định của Luật Thuế Tiêu thụ đặc biệt.

Vướng mắc về bù trừ tiền nhận chuyển nhượng đất vào tiền thuê đất phải liên hệ Sở Tài chính

Ngày 9/1/2017, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 76/TCT-CS hướng dẫn về việc xác định tiền thuê đất phải nộp. Theo đó, việc xác định cụ thể các khoản được trừ vào số tiền thuê đất phải nộp thuộc trách nhiệm của cơ quan tài chính và là cơ sở để Cơ quan Thuế xác định số tiền thuê đất phải nộp để ra thông báo cho người nộp thuế theo quy định.



Thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”)

Dự án đầu tư khách sạn nếu không đủ điều kiện kinh doanh sẽ không được hoàn thuế

Ngày 20/1/2017, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 257/TCT-CS hướng dẫn về việc hoàn thuế GTGT của dự án đầu tư ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

- Theo quy định, dự án đầu tư của cơ sở kinh doanh ngành nghề có điều kiện nhưng chưa đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh hoặc không bảo đảm duy trì đủ điều kiện kinh doanh trong quá trình hoạt động thì không được hoàn thuế GTGT.
- Theo Điều 62 Luật du lịch số 44/2005/QH11, kinh doanh "khách sạn" thuộc ngành nghề kinh doanh lưu trú du lịch, là ngành nghề kinh doanh có điều kiện nêu tại Phụ lục III Nghị định 59/2006/NĐ-CP.
- Theo đó, trường hợp doanh nghiệp có dự án đầu tư khách sạn, sau khi hoàn thành nghiệm thu và đi vào hoạt động, nếu

không bảo đảm duy trì đủ điều kiện kinh doanh trong quá trình hoạt động (các điều kiện kinh doanh quy định tại Điều 64 Luật du lịch số 44/2005/QH11) thì không được hoàn thuế GTGT.

Khoản lãi từ mua trái phiếu của doanh nghiệp khác không phải kê khai thuế GTGT

Công văn số 77578/CT-TTHT ngày 19/12/2016 của Cục Thuế TP. Hà Nội hướng dẫn chính sách thuế theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư 219/2013/TT-BTC. Theo đó:

- Trường hợp Công ty có nhận tiền lãi từ việc mua trái phiếu của các doanh nghiệp khác thì đây được xem là "khoản thu tài chính khác" nên khi nhận tiền lãi, Công ty chỉ cần lập phiếu thu, không phải lập hóa đơn và khai thuế.
- Ngoài ra, "tự doanh chứng khoán" thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo điểm c khoản 8 Điều 4 Thông tư 219/2013/TT-BTC nên khi Công ty chuyển nhượng chứng khoán của hoạt động tự doanh thì được lập hóa đơn không có thuế GTGT.

Hướng dẫn hoàn thuế GTGT chưa khấu trừ hết 12 tháng liên tục trong giai đoạn chuyển tiếp để thực hiện Luật số 106/2016/QH13, và khai bổ sung hoàn thuế GTGT trên hồ sơ khai thuế

Ngày 6/2/2017, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 373/TCT-KK hướng dẫn hoàn thuế GTGT chưa khấu trừ hết 12 tháng liên tục trong giai đoạn chuyển tiếp áp dụng Luật số 106/2016/QH13, và khai bổ sung hoàn thuế GTGT trên hồ sơ khai thuế, với một số nội dung đáng lưu ý như sau:

- Người nộp thuế sẽ được hoàn thuế khi chưa được khấu trừ và khai bổ sung hoàn thuế trong một số trường hợp, cụ thể:
 - Có số thuế GTGT chưa được khấu trừ hết phát sinh trước kỳ tính thuế tháng 7/2016 hoặc trước kỳ tính thuế Quý III/2016 và đủ điều kiện hoàn thuế.
 - Khai bổ sung chưa đúng hướng dẫn của Công văn 4943/TCT-KK ngày 23/11/2015 nhưng không làm sai số thuế còn được khấu trừ, số thuế đề nghị hoàn và đáp ứng đầy đủ các quy định về khấu trừ và hoàn thuế.

- Cơ sở kinh doanh sẽ không được hoàn thuế GTGT nhưng sẽ được bù trừ vào các kỳ nộp tiếp theo khi:
 - Không đề nghị hoàn số thuế đầu vào lũy kế chưa khấu trừ hết tại hồ sơ kê khai thuế tháng 6/2016 hoặc kỳ tính thuế quý 02/2016; đồng thời
 - Đã kê khai khấu trừ vào số thuế phải nộp của kỳ tính thuế tháng 7/2016 hoặc kỳ tính thuế Quý III/2016.

Các trường hợp được điều chỉnh từ khai để xin hoàn số thuế đã chuyển khấu trừ

Công văn số 77577/CT-TTHT ngày 19/12/2016 của Cục Thuế TP. Hà Nội làm rõ hướng dẫn tại Công văn số 2035/TCT-KK ngày 13/5/2016 đối với kê khai số thuế được hoàn như sau:

Trường hợp công ty khai thuế GTGT hàng tháng theo phương pháp khấu trừ, có phát sinh số thuế GTGT lũy kế từ tháng 5/2015 đến hết tháng 6/2016 chưa khấu trừ hết và đáp ứng đủ điều kiện hoàn thuế theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC thì:

- Trường hợp Công ty đã đưa số thuế GTGT xin hoàn vào chỉ tiêu “Tổng số thuế đề nghị hoàn” của tờ khai thuế GTGT chính thức kỳ tháng 6/2016 hoặc tờ khai thuế GTGT bổ sung kỳ tháng 6/2016 và nộp trước thời hạn khai thuế của kỳ tháng 7/2016, trước khi nộp hồ sơ khai thuế để đưa ra “Số thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau” của kỳ tháng 6/2016 sang chỉ tiêu “Số thuế còn được khấu trừ kỳ trước chuyển sang” trên tờ khai chính thức kỳ tháng 7/2016, trước khi nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế cho Cơ quan Thuế thì Công ty được xét hoàn thuế GTGT.
- Trường hợp tại tờ khai thuế GTGT tháng 7/2016, Công ty mới đưa số thuế GTGT xin hoàn vào chỉ tiêu “Tổng số thuế đề nghị hoàn” thì Công ty không được xét hoàn thuế GTGT. Số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết, Công ty thực hiện khấu trừ vào kỳ tiếp theo.

Hàng biếu tặng khách hàng được khấu trừ thuế GTGT

Ngày 29/12/2016, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 6096/TCT-DNL hướng dẫn về việc kê khai, khấu trừ thuế GTGT đối với hàng

hóa, dịch vụ cho, biếu tặng khách hàng.

Trường hợp công ty sử dụng hàng hóa, dịch vụ để cho, biếu, tặng khách hàng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT thì:

- Thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ (kể cả hàng hóa mua ngoài hoặc hàng hóa do doanh nghiệp tự sản xuất) sử dụng để cho, biếu, tặng khách hàng được khấu trừ thuế nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định.
- Khi thực hiện việc cho, biếu, tặng thì doanh nghiệp phải kê khai, nộp thuế GTGT đầu ra và lập hóa đơn GTGT, trên hóa đơn ghi đầy đủ các chỉ tiêu và tính thuế GTGT với giá tính thuế là giá bán của hàng hóa, dịch vụ cùng loại hoặc tương đương tại thời điểm phát sinh biếu, tặng.

Dịch vụ sửa chữa phần mềm được miễn thuế GTGT

Ngày 27/12/2016, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 6051/TCT-CS hướng dẫn về thuế GTGT đối với dịch vụ sửa chữa phần mềm. Theo đó, trường hợp Công ty ký hợp đồng mua phần mềm của nước ngoài,

trong quá trình sử dụng phần mềm bị lỗi nên ký tiếp hợp đồng với nhà cung cấp để thực hiện dịch vụ sửa chữa phần mềm trực tuyến thì dịch vụ sửa chữa phần mềm này không bị tính thuế GTGT.

Hàng bán từ kho ngoại quan vào khu phi thuế quan (“PTQ”) thuộc diện không chịu thuế GTGT

Ngày 30/12/2016, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 6129/TCT-CS hướng dẫn về việc tính thuế GTGT đối với hàng bán từ kho ngoại quan vào khu PTQ. Theo đó:

- Kho ngoại quan cũng được xem là khu PTQ (khoản 20 Điều 4 Thông tư 219/2013/TT-BTC) nên trường hợp doanh nghiệp xuất bán hàng hóa từ kho ngoại quan cho các đối tượng thuộc khu PTQ thì hàng hóa này không chịu thuế GTGT.
- Nếu doanh nghiệp đã lập hóa đơn với thuế suất GTGT 0% thì phải lập biên bản và hóa đơn điều chỉnh sai sót theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 20 Thông tư 39/2014/TT-BTC.

Hướng dẫn kê khai khấu trừ thuế GTGT khi chưa có chứng từ thanh toán

Ngày 3/1/2017, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 06/TCT-CS hướng dẫn về chính sách thuế GTGT đối với việc kê khai như sau:

- Trường hợp chưa có chứng từ thanh toán qua ngân hàng do chưa đến thời điểm thanh toán theo hợp đồng thì cơ sở kinh doanh vẫn được kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào.
- Đến thời hạn thanh toán quy định trong hợp đồng, nếu cơ sở kinh doanh không có chứng từ thanh toán qua ngân hàng thì cũng chưa phải điều chỉnh giảm số thuế GTGT đã kê khai khấu trừ.
- Đến khi thanh toán thực tế, cơ sở kinh doanh không có chứng từ thanh toán qua ngân hàng thì phải kê khai, điều chỉnh giảm số thuế GTGT đã được khấu trừ tương ứng với phần giá trị hàng hóa, dịch vụ không có chứng từ thanh toán qua ngân hàng vào kỳ tính thuế phát sinh việc thanh toán thực tế.

Hóa đơn

Bán “phiếu quà tặng” không phải lập hóa đơn

Ngày 26/12/2016, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 79067/CT-TTHT hướng dẫn về chính sách thuế đối với “phiếu quà tặng” như sau:

- "Phiếu quà tặng" là chứng từ có giá trị như tiền, được sử dụng như công cụ thanh toán, khi phát hành phiếu quà tặng chưa phải là hoạt động mua bán hàng hóa nên doanh nghiệp chưa phải lập hóa đơn và tính thuế GTGT. Các bên chỉ cần lập phiếu thu - chi để hạch toán.
- Khi khách hàng mang phiếu quà tặng đến mua hàng thì doanh nghiệp mới lập hóa đơn và kê khai thuế.

Thuế Thu nhập cá nhân (“TNCN”)

Hướng dẫn chính sách thuế đối với trường hợp hợp tác kinh doanh với cá nhân

Công văn số 18512/BTC-TCT ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn chính sách thuế

đối với trường hợp hợp tác kinh doanh với cá nhân như sau:

- Trường hợp Công ty ký hợp đồng với cá nhân để thực hiện hoạt động môi giới bán hàng hóa và cá nhân được hưởng tiền hoa hồng môi giới thì thu nhập cá nhân được xác định là tiền lương, tiền công. Công ty có trách nhiệm khấu trừ thuế TNCN theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân nếu khoản trả từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên.
- Công ty ký hợp đồng hợp tác kinh doanh với cá nhân không kinh doanh để cùng thực hiện dịch vụ cho khách hàng. Hợp đồng hợp tác kinh doanh theo hình thức Công ty xuất hóa đơn giá trị gia tăng cho khách hàng, cá nhân được hưởng 40% giá trị hợp đồng (hợp tác kinh doanh theo hình thức chia doanh thu).
- Trường hợp Công ty ký hợp đồng hợp tác kinh doanh với cá nhân phát sinh doanh thu thì khi cung cấp dịch vụ cho khách hàng theo hợp đồng, Công ty có trách nhiệm xuất hóa đơn, ghi nhận doanh thu, xác định thu nhập tính thuế TNDN theo quy định. Căn cứ chứng từ chi theo hợp

đồng hợp tác kinh doanh và khoản chi này có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thì Công ty được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo quy định.

- Khi Công ty chia lại 40% doanh thu cho cá nhân, Công ty có trách nhiệm khai và nộp thay thuế TNCN cho cá nhân hoặc cá nhân tự kê khai, nộp thuế TNCN đối với thu nhập nhận được từ hợp đồng hợp tác kinh doanh.

Khấu trừ thuế Thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ quà tặng

Ngày 17/1/2017, Cục Thuế TP. Đà Nẵng đã ban hành Công văn số 186/CT-TTHT hướng dẫn về việc khấu trừ thuế thu nhập cá nhân. Theo đó:

- Trường hợp Công ty có chương trình khuyến mãi tặng quà bằng hiện vật hoặc bằng tiền cho khách hàng khi mua hàng hóa, nếu khoản quà tặng vượt trên 10 triệu đồng mà khách hàng là cá nhân được nhận từ hoạt động nêu trên thì thuộc đối tượng chịu thuế TNCN với thuế suất 10%.
- Công ty có trách nhiệm khấu trừ thuế thu nhập cá nhân trước khi chi trả khoản quà tặng trong chương trình khuyến mại cho cá nhân mua hàng.

Lao động, Bảo hiểm

Thẻ BHYT hết hạn khi đang điều trị vẫn được thanh toán Bảo hiểm y tế (“BHYT”)

Công văn số 2026/BHXH-GĐ1 ngày 30/12/2016 của Bảo hiểm xã hội TP. Hồ Chí Minh về đảm bảo quyền và nghĩa vụ của người bệnh sử dụng thẻ BHYT khi đang điều trị nhưng thẻ hết hạn sử dụng.

- Đối với những người đang trong thời gian chờ gia hạn thẻ BHYT thì khi đi khám chữa bệnh được xuất trình Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả hoặc Biên lai thu tiền đóng BHYT do Đại lý thu cấp (mẫu số 1 và số 2 đính kèm Công văn này) nếu trên đó có ghi rõ mã thẻ BHYT cũ.
- Đối với những người đang trong thời gian điều trị nhưng thẻ BHYT hết hạn thì vẫn được hưởng quyền lợi BHYT cho đến khi ra viện (nếu đang điều trị nội trú) hoặc được hưởng quyền lợi BHYT cho lần điều trị ngoại trú đó.

- Công văn này thay thế Công văn số 1931/BHXH-GĐ1 ngày 8/12/2016 về việc giải quyết quyền lợi khám chữa bệnh (“KCB”) cho người có thẻ BHYT sắp hết hạn sử dụng.

Miễn phí cấp lại hoặc đổi thẻ BHYT từ năm 2017

Công văn số 5397/BHXH-TCKT ngày 30/12/2016 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc hướng dẫn phí cấp lại, đổi thẻ BHYT. Theo đó:

- Lưu ý BHXH các tỉnh kể từ ngày 1/1/2017 không được thu phí khi cấp lại hoặc đổi thẻ BHYT.
- Việc thu phí cấp lại, đổi thẻ BHYT đã được bãi bỏ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13.
- Văn bản này còn bãi bỏ Công văn số 1160/BHXH-BC ngày 1/4/2010 về việc hướng dẫn thu, hạch toán, quản lý và sử dụng khoản thu phí cấp lại và đổi thẻ BHYT.



Thuế Xuất nhập khẩu (“XNK”)

Yêu cầu tham vấn, kiểm tra trị giá trong thông quan đối với một số mặt hàng tiêu dùng rủi ro cao

Ngày 21/12/2016, Tổng cục Hải quan ban hành Công văn số 11911/TCHQ-TXNK (“Công văn 11911”) ban hành danh mục các mặt hàng thực hiện kiểm tra, tham vấn và xác định trị giá trong thông quan, bao gồm 09 mặt hàng:

1. Rượu bia;
2. Thiết bị điện gia dụng thuộc mã 8418, 8450, 8516, 8415, 8414, 8509, 8422;
3. Hoa quả, trái cây các loại, bánh kẹo, dầu ăn;
4. Cá tươi, cá đông lạnh, ướp lạnh;
5. Điện thoại di động, máy tính bảng, máy chiếu;
6. Thịt gia súc, gia cầm đông lạnh, ướp lạnh;
7. Thuốc lá điếu, xì gà và các chế phẩm khác từ cây thuốc lá;
8. Bài lá;
9. Xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh.

Ngày 29/12/2016, Tổng cục Hải quan tiếp tục ban hành Công văn số 12137/TCHQ-TXNK để thống nhất cách hiểu tại Công văn 11911. Theo đó, quá trình kiểm tra, tham vấn trong thông quan đối với 09 mặt hàng tiêu dùng nêu trên phải được thực hiện trong vòng 30 ngày kể từ ngày đăng ký tờ khai. Nếu doanh nghiệp không giải trình, chứng minh được mức giá khai báo bất hợp lý thì phải khai bổ sung hoặc sẽ bị Cơ quan Hải quan ấn định thuế theo quy định.

Kho ngoại quan dưới 5.000 m² chỉ được hoạt động đến ngày 1/7/2017

Ngày 19/12/2016 Tổng cục Hải quan đã ban hành Công văn số 11863/TCHQ-GSQL giải đáp vướng mắc về việc quản lý kho ngoại quan. Theo quy định tại khoản 4 Điều 10 Nghị định 68/2016/NĐ-CP thì kho ngoại quan phải có diện tích tối thiểu là 5.000 m² (bao gồm nhà kho, bãi và các công trình phụ trợ), trong đó khu vực kho chứa hàng phải có diện tích tối thiểu 1.000 m². Riêng kho ngoại quan chuyên dùng



lưu giữ hàng có yêu cầu bảo quản đặc biệt thì phải có diện tích tối thiểu 1.000 m² hoặc thể tích chứa hàng tối thiểu 1.000 m³.

Theo khoản 4 Điều 39 Nghị định 68/2016/NĐ-CP, đối với những kho ngoại quan thành lập trước ngày 1/7/2016 nếu không có phương án mở rộng và chưa đáp điều kiện về diện tích nêu trên thì chỉ được tiếp tục hoạt động đến ngày 1/7/2017.

Tổng hợp hướng dẫn của Tổng cục Hải quan về chính sách thuế Xuất nhập khẩu

Ngày 8/12/2016, Tổng cục Hải quan ban hành Công văn số 11567/TCHQ-TXNK hướng dẫn Cục Hải quan các tỉnh thành phố về các vấn đề vướng mắc liên quan đến Luật Thuế Xuất khẩu, thuế Nhập khẩu số 107/2016/QH13, Nghị định số 134/2016/NĐ-CP. Theo đó, công văn hướng dẫn một số nội dung đáng lưu ý sau đây:

- Hàng hóa nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu phải nộp thuế Bảo vệ môi trường (nếu có) trước khi thông quan hoặc giải phóng hàng hóa.

- Trường hợp quá thời hạn nộp thuế doanh nghiệp ưu tiên phải nộp tiền chậm nộp kể từ ngày thứ 11 của tháng kế tiếp đến ngày nộp thuế.
- Đối với phế liệu, phế phẩm và nguyên liệu, vật tư dư thừa nhập khẩu để gia công, Doanh nghiệp đăng ký thay đổi mục đích sử dụng với mã loại hình là A42.
- Hàng hóa nhập khẩu để gia công được sử dụng làm quà biếu, quà tặng nếu nằm trong định mức miễn thuế thì cũng được miễn thuế.



- Nguyên liệu gia công chuyên tiếp sang hợp đồng khác vẫn được miễn thuế nhập khẩu, nhưng phải làm thủ tục xuất nhập khẩu tại chỗ.
- Doanh nghiệp mới thành lập chưa có báo cáo quyết toán năm trước thì cơ sở miễn thuế nhập khẩu được xác định trên phương án đầu tư.
- Hàng hóa nhập khẩu để bán nội địa sau đó bán cho doanh nghiệp khác xuất khẩu không thuộc đối tượng được hoàn thuế nhập khẩu theo quy định tại nghị định 134/2016/NĐ-CP.
- Doanh nghiệp không có cơ sở sản xuất, không tổ chức sản xuất mà thuê các đơn vị khác sản xuất lại hoặc doanh nghiệp có cơ sở sản xuất nhưng chưa đầy đủ giấy tờ chứng minh quyền sử



dụng hợp pháp đối với mặt bằng sản xuất, nhà xưởng thì có thể không được miễn thuế, không được hoàn thuế.

Không miễn thuế Xuất khẩu đối với sản phẩm được sản xuất từ nguyên vật liệu nhập khẩu

Tổng cục Hải quan vừa ban hành Công văn số 2853/TXNK-CST ngày 14/12/2016 hướng dẫn xử lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu được sản xuất từ nguyên liệu nhập khẩu. Theo đó, sản phẩm xuất khẩu được sản xuất từ nguyên liệu nhập khẩu sẽ không thuộc đối tượng miễn thuế xuất khẩu theo quy định tại Luật số 107/2016/QH13.

Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu được không phải lấy mẫu phân tích cho mục đích phân loại

Ngày 1/12/2016, Tổng cục Hải quan đã ban hành Công văn số 11310/TCHQ-TXNK hướng dẫn về các trường hợp không lấy mẫu phân tích, phân loại của hàng hóa xuất nhập khẩu. Theo đó, TCHQ hướng dẫn các Cục Hải quan địa

phương không tiến hành để phân tích nhằm mục đích phân loại các mặt hàng được liệt kê tại Phụ lục đính kèm Công văn.

Ngoài ra, TCHQ cũng hướng dẫn các Cục Hải quan địa phương không thực hiện lấy mẫu để phân tích nhằm mục đích phân loại những mặt hàng có thể xác định được bản chất làm căn cứ phân loại thông qua hồ sơ, tài liệu kỹ thuật của chúng hoặc có thể phân loại được thông qua thông tin tại Cơ sở dữ liệu về Danh mục hàng hóa XNK Việt Nam và Cơ sở dữ liệu về Biểu thuế.

Tuy nhiên, trường hợp doanh nghiệp khai báo hàng hóa thuộc “Danh mục các mặt hàng không phải lấy mẫu phân tích nhằm mục đích phân loại” đính kèm Công văn 11310/TCHQ-TXNK, nhưng Cơ quan Hải quan có nghi ngờ việc khai báo không chính xác, hoặc có khả năng gian lận; thì Cơ quan Hải quan vẫn giải quyết thủ tục như hàng hóa ngoài danh mục, đồng thời tiến hành lấy mẫu đi phân tích. Nếu kết quả phân tích, phân loại khác so với khai báo thì Cơ quan Hải quan sẽ ấn định thuế và xử phạt hành chính (nếu có) tại khâu thông quan hoặc sau thông quan.





C/O chỉ được xem xét tính hợp lệ sau khi tổ chức cấp C/O giải trình rõ sai sót

Theo hướng dẫn tại Công văn số 14/GSQL-GQ4 ngày 05/01/2017 của Cục Giám sát quản lý về Hải quan, các trường hợp C/O bị sai sót, Tổng cục Hải quan chỉ đánh giá được tính hợp lệ để cho hưởng ưu đãi sau khi Tổ chức cấp C/O của nước xuất khẩu đưa ra giải thích rõ ràng cho những sai sót trên C/O mà Cơ quan Hải quan Việt Nam đưa ra. Theo đó, trường hợp Tổ chức cấp C/O của nước xuất khẩu chỉ mới xác nhận C/O là thật và được cấp đúng thẩm quyền nhưng không đưa ra

giải thích về những sai sót trên C/O thì Tổng cục Hải quan chưa đủ cơ sở xem xét tính hợp lệ của C/O. Ngoài ra, trường hợp cơ quan cấp không thông báo cho Cơ quan Hải quan kết quả xác minh trong thời hạn quy định của Hiệp định thì các C/O sai sót trên sẽ không đủ điều kiện để xem xét cho hưởng ưu đãi.

Không được miễn, hoàn thuế nếu không có cơ sở sản xuất hàng xuất khẩu

Ngày 6/1/2017, Tổng cục Hải quan đã ban hành Công văn số 114/TCHQ-TXNK hướng dẫn về vướng mắc nhập khẩu nguyên liệu sản xuất hàng xuất khẩu.

Theo đó, trường hợp doanh nghiệp không có cơ sở sản xuất, không tổ chức sản xuất mà thuê các đơn vị khác sản xuất lại hoặc có cơ sở sản xuất nhưng chưa đầy đủ giấy tờ chứng minh quyền sử dụng hợp pháp đối với mặt bằng sản xuất, nhà xưởng thì không được miễn thuế hoặc hoàn thuế Nhập khẩu.

Được phép khai bổ sung tờ khai sau thông quan

Theo hướng dẫn tại Công văn số 1608/GSQL-GQ1 ngày 18/11/2016 của Cục GSQL về Hải quan về việc khai bổ sung tờ khai sau thông quan, trường hợp doanh nghiệp đã thực hiện thanh toán qua ngân hàng cho phía đối tác nước ngoài lượng hàng gửi thừa cũng như số lượng hàng thực tế nhập khẩu của doanh nghiệp phù hợp với thông tin khai báo trên các chứng từ thuộc hồ sơ hải quan thì được khai bổ sung tờ khai hải quan. Tuy nhiên, doanh nghiệp phải chịu xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Văn bản hướng dẫn khác

Bán xe thấp hơn giá thị trường sẽ bị ấn định thuế theo giá tính phí trước bạ

Công văn số 72/TCT-CS ngày 9/1/2017 của Tổng cục Thuế về việc ấn định thuế trong trường hợp doanh nghiệp ghi giá bán xe (ô tô, xe máy) trên hóa đơn giao cho người tiêu dùng thấp hơn giá giao dịch thông thường trên thị trường. Theo quy định tại Điều 1 Thông tư 71/2010/TT-BTC, doanh nghiệp sẽ bị Cơ quan Thuế ấn định lại giá bán và số thuế phải nộp.

Giá giao dịch thông thường làm cơ sở ấn định giá bán ra và ấn định thuế là giá tối thiểu tính LPTB (lệ phí trước bạ) do UBND cấp tỉnh ban hành tại cùng thời điểm.



Phát sinh xe mới hoặc thay đổi giá bán xe, doanh nghiệp phải thông báo cho Tổng cục Thuế

Công văn số 135/TCT-TNCN ngày 12/1/2017 của Tổng cục Thuế về việc triển khai thực hiện Thông tư số 304/2016/TT-BTC về Bảng giá tính lệ phí trước bạ ô tô, xe máy như sau:

- Văn bản yêu cầu các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu và kinh doanh ô tô, xe máy khi có phát sinh loại xe mới hoặc có thay đổi giá bán thì thông báo (theo mẫu tại Phụ lục 01 Công văn) đến Tổng cục Thuế để báo cáo Bộ Tài chính bổ sung, điều chỉnh Bảng giá tính LPTB.
- Hình thức thông báo bằng văn bản đồng thời gửi qua thư điện tử theo địa chỉ: tctgiaotoxemay@gdt.gov.vn.



Tỷ giá quy đổi khi nộp tiền thuê đất bằng ngoại tệ

Theo Công văn số 5868/TCT-CS ngày 19/12/2016 của Tổng cục Thuế về đơn giá thuê đất, kể từ ngày Nghị định 142/2005/NĐ-CP có hiệu lực cho đến nay thì đơn giá thuê đất phải được tính và nộp bằng tiền Việt Nam.

Đối với trường hợp tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có nhu cầu nộp tiền thuê đất bằng ngoại tệ thì phải quy đổi theo tỷ giá giao dịch bình quân của thị trường liên ngân hàng tại thời điểm nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước.

Khai giảm thuế có được tính lại tiền chậm nộp

Ngày 12/12/2016, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 5733/TCT-KK hướng dẫn về việc điều chỉnh tiền phạt chậm nộp do khai bổ sung hồ sơ khai thuế làm giảm số thuế phải nộp.

- Việc điều chỉnh giảm tiền chậm nộp do khai bổ sung hồ sơ thuế hiện nay chỉ áp dụng đối với trường hợp khai bổ sung hồ sơ quyết toán năm quy định tại tiết a khoản 5 Điều 10 Thông tư 156/2013/TT-BTC.



- Theo đó, trường hợp doanh nghiệp khai bổ sung hồ sơ thuế của kỳ trước làm giảm số thuế phải nộp thì tiền chậm nộp tính từ thời điểm khai bổ sung đến thời điểm nộp thuế vào ngân sách được xác định theo số thuế phải nộp trên hồ sơ khai bổ sung. Tuy nhiên, tiền chậm nộp đã tính trước đó cho giai đoạn từ sau ngày hết hạn nộp hồ sơ khai thuế chính thức đến thời điểm khai bổ sung thì không được tính lại, nếu đây không phải là hồ sơ quyết toán năm.

Ngừng sản xuất và cho thuê nhà xưởng phải làm thủ tục thay đổi thông tin đăng ký thuế

Ngày 12/1/2017, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 136/TCT-CS hướng dẫn thuế đối với việc chuyển đổi loại hình kinh doanh. Theo đó, trường hợp công ty dự kiến chuyển đổi từ sản xuất và chế biến thủy sản sang hình thức cho thuê toàn bộ tài sản là nhà xưởng, máy móc thiết bị, kho hàng (bao gồm cả lao động) thì:

- Công ty cần thực hiện thủ tục thay đổi thông tin đăng ký thuế với Cơ quan Thuế quản lý trực tiếp (nếu hoạt động cho thuê chưa được đăng ký trước đó);
- Doanh thu cho thuê nhà xưởng, máy móc thiết bị, kho hàng, lao động mà Công ty nhận được thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, việc sử dụng hóa đơn GTGT thực hiện theo quy định hiện hành.

Tự phát hiện sai sót sau thanh tra thuế vẫn được khai bổ sung

Ngày 4/1/2017, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 17/TCT-KK

hướng dẫn về việc kê khai khấu trừ hóa đơn bỏ sót. Theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ, trường hợp doanh nghiệp tự phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp và được kiểm tra, thanh tra (liên quan đến thời kỳ, phạm vi kiểm tra, thanh tra) còn sai sót thì người nộp thuế được tự khai bổ sung, điều chỉnh. Việc xử lý sẽ căn cứ vào chế độ quy định và nguyên nhân khách quan, chủ quan của việc khai sót, chưa đúng phải điều chỉnh.





Liên hệ

Để biết thêm thông tin chi tiết, xin mời liên hệ:

Thomas McClelland

Phó Tổng Giám đốc phụ trách
Tư vấn Thuế
Tel: +84 8 3910 0751
tmcclelland@deloitte.com

Bùi Ngọc Tuấn

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn Thuế
Tel: +84 4 6268 3568
tbui@deloitte.com

Bùi Tuấn Minh

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn Thuế
Tel: +84 4 6268 3568
mbui@deloitte.com

Phan Vũ Hoàng

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn Thuế
Tel: +84 8 3910 0751
hoangphan@deloitte.com

Dion Thái Phương

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn Thuế
Tel: +84 8 3910 0751
dthai@deloitte.com

Văn phòng Hà Nội

Tầng 12A, Tòa nhà Vinaconex
34 Láng Hạ, Quận Đống Đa,
Hà Nội, Việt Nam
Tel: +84 4 6288 3568
Fax: +84 4 6288 5678

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Tầng 18, Tòa nhà Times Square
57-69F Đồng Khởi, Quận 1
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: +84 8 3910 0751
Fax: +84 8 3910 0750

Website: www.deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com



Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited, một công ty TNHH có trụ sở tại Anh, và mạng lưới các hãng thành viên – mỗi thành viên là một tổ chức độc lập về mặt pháp lý. Deloitte Touche Tohmatsu Limited (hay “Deloitte Toàn cầu”) không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại website www.deloitte.com/about để biết thêm thông tin chi tiết về cơ cấu pháp lý của Deloitte Touche Tohmatsu Limited và các hãng thành viên.

Deloitte cung cấp các dịch vụ kiểm toán, tư vấn, giải pháp tài chính, tư vấn rủi ro, tư vấn thuế và các dịch vụ liên quan cho các khách hàng tư nhân hoặc các công ty công hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Deloitte cung cấp dịch vụ cho 80% các doanh nghiệp trong danh sách Fortune Global 500®. Với mạng lưới các hãng thành viên kết nối toàn cầu tại hơn 150 quốc gia và vùng lãnh thổ, Deloitte mang đến năng lực đẳng cấp toàn cầu và các dịch vụ chất lượng vượt trội, cung cấp tới các khách hàng những hiểu biết cần thiết để giải quyết những vấn đề kinh doanh phức tạp nhất. Vui lòng kết nối với chúng tôi tại Facebook, LinkedIn hoặc Twitter để hiểu thêm về những hoạt động đang được thực hiện bởi khoảng 245.000 chuyên gia tư vấn của Deloitte nhằm kiến tạo và lan tỏa những ảnh hưởng tích cực đến xã hội.

[Giới thiệu về Deloitte Đông Nam Á](#)

Deloitte Đông Nam Á là một hãng thành viên của Deloitte hoạt động tại Brunei, Campuchia, Guam, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore, Thái Lan và Việt Nam được thành lập để cung cấp những dịch vụ tư vấn chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu cụ thể của các công ty, tập đoàn lớn có tốc độ phát triển nhanh trong khu vực.

Với hơn 290 Partners và 7.400 nhân viên chuyên nghiệp làm việc tại 25 văn phòng, các công ty con và công ty liên kết của Deloitte Đông Nam Á kết hợp kỹ thuật chuyên môn sâu rộng cùng sự am hiểu về nhiều lĩnh vực để cung cấp các dịch vụ chất lượng cao và nhất quán tới các doanh nghiệp trong toàn khu vực.

Các dịch vụ được cung cấp thông qua các văn phòng ở các nước thành viên, công ty con và công ty liên kết. Những công ty này là những pháp nhân riêng biệt.

[Giới thiệu về Deloitte Việt Nam](#)

Deloitte Việt Nam là Công ty tiên phong trong lĩnh vực Tư vấn và Kiểm toán với kinh nghiệm hơn 25 năm tại thị trường Việt Nam, và là thành viên của một trong Bốn hãng cung cấp dịch vụ chuyên ngành lớn nhất trên thế giới. Với khoảng 800 nhân viên làm việc tại văn phòng Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh được tiếp cận với toàn bộ thế mạnh của Deloitte Đông Nam Á với các hãng thành viên tại Brunei, Campuchia, Guam, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore và Thái Lan, thông qua mạng lưới rộng lớn này, Deloitte Việt Nam cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng tới khách hàng bao gồm Dịch vụ tư vấn Thuế, Tư vấn Tài chính, Tư vấn rủi ro, Kiểm toán, và các Dịch vụ Đào tạo chuyên ngành.

Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin chung, và không một hãng Deloitte Touche Tohmatsu Limited, hay bất kỳ một hãng thành viên hay công ty con (sau đây được gọi chung là “Mạng lưới các công ty Deloitte”) được xem là, trong phạm vi của tài liệu này, cung cấp dịch vụ hay đưa ra những tư vấn về chuyên môn. Không một hãng thành viên nào thuộc Mạng lưới các công ty Deloitte chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại do kết quả của việc người đọc dựa vào tài liệu này.